

CHƯƠNG TRÌNH

Hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017

Thực hiện Kết luận số 09-KL/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XII; Nghị quyết 01/NQ – CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ; Nghị quyết 100/NQ-CP ngày 18/11/2016 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2016 - 2021; Nghị quyết của Tỉnh ủy và Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017. Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang xây dựng chương trình hành động với các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hoá Kết luận số 09-KL/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XII, gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; Tạo sự thống nhất của các cấp, các ngành trong việc quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ; Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2017.

2. Đổi mới, nâng cao năng lực điều hành, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới; triển khai có hiệu quả Đề án Tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. * Khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp. Chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng văn hoá - TT và du lịch; đảm bảo an sinh xã hội. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

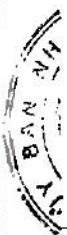
3. Đảm bảo đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số hài lòng của nhân dân. Bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

4. Xác định những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để tổ chức thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả; đảm bảo thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017.

II. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU THỰC HIỆN TRONG NĂM 2017:

1. Về kinh tế: Đảm bảo tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) đạt từ 7% trở lên. Tổng sản phẩm bình quân đầu người đạt 22,2 triệu đồng; Giá trị sản xuất công nghiệp trên 4.798 tỷ đồng; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt trên 1.936 tỷ đồng; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ 8.100 tỷ đồng; tổng giá trị hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu đạt 500 triệu USD.

2. Về văn hóa - xã hội: Tỷ lệ huy động học sinh 6 đến 14 tuổi đến trường trong năm học 2017-2018 đạt trên 98,7%. Mức giảm tỷ lệ sinh 0,5‰; tỷ lệ tăng



dân số tự nhiên dưới 1,54%; Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi (cân nặng theo tuổi) còn 22,3%; 10,2 bác sỹ/vạn dân; Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 97,2%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 4,2%; Tạo việc làm mới trên 16.200 lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 49,3%.

3. Về chỉ tiêu đô thị, nông thôn, môi trường: Tỷ lệ che phủ rừng đạt 55,3%. Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom 93,5%; Tỷ lệ dân cư đô thị được cung cấp nước sạch 90,5%; Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh 76,9%. Số xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới là 23 xã (thêm 07 xã công nhận mới).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao chất lượng công tác lập và quản lý quy hoạch

Sở Kế hoạch và Đầu tư cập nhật các thông tin, quy định mới của trung ương về công tác lập, phê duyệt quy hoạch để hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch ngành, lĩnh vực theo đúng quy định hiện hành. Phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa - TT và Du lịch khẩn trương hoàn thiện quy hoạch du lịch Cao nguyên đá Đồng Văn và thành phố Hà Giang. Tập trung hoàn thiện, phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội vùng động lực tỉnh Hà Giang và phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội các huyện, thành phố. Thực hiện công bố công khai quy hoạch theo đúng quy định hiện hành.

2. Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh

- Các sở, ban, ngành, địa phương khẩn trương xây dựng và trình UBND Tỉnh phê duyệt các đề án ưu tiên theo Quyết định số 2907/QĐ - UBND ngày 23/11/2016 của UBND Tỉnh về phê duyệt đề án Tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng và phát triển bền vững tỉnh Hà Giang giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2030. Tập trung xây dựng Chương trình và Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện có hiệu quả kế hoạch và lộ trình thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp; tiếp tục triển khai cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết "02" của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức lại sản xuất cho nông dân đảm bảo nâng cao giá trị thu hoạch trên/ha đất trồng cây hàng năm. Triển khai thực hiện phương án thí điểm phát triển chăn nuôi Lợn, gia cầm năm 2017. Tăng cường quản lý phát triển đàn ong nội gắn với quy hoạch cụ thể vùng phát triển cây bạc hà tại 4 huyện vùng cao phía Bắc góp phần quản lý và giữ vững chỉ dẫn địa lý, thương hiệu mật ong bạc hà Hà Giang. Đẩy mạnh chương trình trồng rừng sản xuất, khuyến khích nhân dân tự trồng và đưa trên 30% giống tốt vào trồng rừng mới để tăng sinh khối, nâng cao thu nhập từ nghề rừng.

Tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 209/2015/NQ-HĐND; đồng thời xem xét, bổ sung chính sách hỗ trợ phát triển cây, con giống, xử lý rủi ro. Tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ thúc đẩy phát triển lâm nghiệp giai đoạn 2016 - 2020; chính sách hỗ trợ phát triển HTX Nông nghiệp trên bản tỉnh giai đoạn 2016-

2020. Nghiên cứu đề xuất UBND Tỉnh mô hình quản lý, gắn với phát triển cây được liệu dưới tán rừng, nhằm phát huy hiệu quả công tác bảo vệ rừng phòng hộ, đặc dụng.

- Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 01 triệu tấn xi măng giai đoạn 2017 – 2021 để hỗ trợ đầu tư hạ tầng nông thôn và xây dựng nông thôn mới, đảm bảo hiệu quả, tránh bệnh thành tích. Tiếp tục huy động, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Duy trì phát triển Quỹ phát triển xã, thôn, đầu tư có thu hồi; xây dựng và ban hành bộ tiêu chí đặc thù cho từng vùng theo hướng mở. Duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí của các xã đã đạt chuẩn và tập trung xây dựng kế hoạch cụ thể cho 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017.

- Sở Công thương chủ trì phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế của tỉnh, các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố tiếp tục tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Đôn đốc và tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm đưa vào vận hành thêm 07 nhà máy thủy điện. Tiếp tục đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu Công nghiệp Bình Vàng, triển khai xây dựng quy hoạch chi tiết khu, cụm công nghiệp. Khuyến khích phát triển công nghiệp chế biến nông lâm sản gắn với nguồn nguyên liệu sẵn có. Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân đầu tư phát triển công nghệ chế biến tinh, sâu; Chuyển giao dây chuyền, thiết bị máy thu hoạch, sấy, đóng gói; đầu tư các nhà máy có quy mô lớn, công nghệ hiện đại trong lĩnh vực chế biến gỗ, chè, dược liệu...

Tập trung triển khai thực hiện các dự án khu trung tâm cửa khẩu Thanh Thủy, khai thông các lối mở. Đẩy mạnh các hoạt động thương mại biên giới, tổ chức thực hiện các chính sách phát triển Thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh theo Nghị Quyết 206/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015, gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh.

- Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với đơn vị tư vấn tập trung hoàn thành và công bố Quy hoạch phát triển du lịch Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn và TP Hà Giang; tổ chức các hội nghị, tiếp xúc các nhà đầu tư để xúc tiến đầu tư phát triển du lịch đúng quy hoạch, phù hợp với khuyến cáo của đơn vị tư vấn. Chủ động tham gia các hoạt động, chương trình xúc tiến du lịch tại các tỉnh, thành phố; xây dựng hoàn thiện thương hiệu du lịch, gắn với Lễ hội hoa Tam giác mạch tỉnh Hà Giang. Liên kết, phối hợp với các tỉnh bạn và các đơn vị lữ hành trong nước và quốc tế xây dựng các sản phẩm du lịch hấp dẫn, độc đáo, bền vững đồng thời đẩy mạnh quảng bá sản phẩm du lịch của tỉnh. Nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, đặc biệt coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch. Các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển du lịch.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê và các sở, ngành liên quan tiếp tục rà soát và cải tiến hệ thống các chỉ tiêu giao hàng năm theo hướng tập trung giao các chỉ tiêu chính thuộc các ngành, lĩnh vực. Các sở, ngành, địa phương căn cứ điều kiện thực tế sẽ cụ thể hóa kế hoạch, chương trình để

triển khai, đảm bảo nâng cao trách nhiệm và tính chủ động cho các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Cục Thống kê chủ trì triển khai Tổng điều tra các cơ sở kinh tế năm 2017.

3. Phát huy nội lực, tăng cường các mối liên kết trong và ngoài tỉnh, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh và cải thiện mạnh mẽ các chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thực hiện tốt vai trò đầu mối triển khai thực hiện các chương trình hợp tác, liên kết phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh với các tỉnh Tuyên Quang, TP Hồ Chí Minh và các tỉnh vùng Trung du và Miền núi phía Bắc. Đôn đốc các ngành, các cấp thực hiện tốt Kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Chương trình hành động về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh. Thiết lập và thường xuyên cập nhật, công khai hệ thống thông tin về danh mục các dự án thu hút đầu tư các cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư, thông tin thị trường, thông tin về khả năng hỗ trợ của nhà nước đối với các dự án khởi nghiệp và dự án của các nhà đầu tư. Chủ động tiếp cận các nhà đầu tư lớn, chiến lược để thu hút đầu tư vào các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh.

- UBND các huyện, thành phố tăng cường liên kết tạo thành vùng sản xuất tập trung, đồng thời xây dựng, phát triển và bảo vệ thương hiệu các sản phẩm, đặc biệt đối với các sản phẩm đã được cấp chứng nhận chỉ dẫn địa lý. Tập trung chỉ đạo hoàn thành rà soát và chuyển đổi mô hình đối với các hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012; ưu tiên phát triển các mô hình Hợp tác xã để tạo nguồn lực khơi thông tín dụng phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm hàng hóa.

- Các sở, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với Tỉnh đoàn tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, triển khai thực hiện có hiệu quả quỹ hỗ trợ thành niên khởi nghiệp, Chương trình số 302/CTr-UBND ngày 05/12/2016 của UBND tỉnh về tiếp sức khởi nghiệp tỉnh Hà Giang giai đoạn 2016 - 2020.

4. Tăng cường công tác quản lý thu - chi ngân sách nhà nước; thực hiện nghiêm túc Luật Ngân sách nhà nước; Luật Đầu tư công.

- Sở Tài chính chủ trì:

+ Tổ chức thực hiện quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND ngày 11/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn; Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND ngày 11/12/2016 Ban hành định mức phân bổ chi thường xuyên NSDP năm 2017, các Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Cơ cấu lại NSNN trên địa bàn tỉnh, tăng cường quản lý nợ công, đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách địa phương; tăng cường tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy nhanh đổi mới cơ chế hoạt động và cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công. Giảm dần mức hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần kinh phí chi thường xuyên do cơ cấu một phần chi phí vào giá

dịch vụ công; khuyến khích xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

+ Quản lý chặt chẽ nợ công của tỉnh theo quy định của Luật Quản lý nợ công, đảm bảo trong hạn mức nợ công theo Luật NSNN năm 2015.

- Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố ban hành quy định phân cấp quản lý thu đối với các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

- Cục Thuế tỉnh, Hải quan và các đơn vị thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách, tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách ngay từ đầu năm, chủ động khai thác mọi nguồn thu, chống thất thu ngân sách, xây dựng các giải pháp đảm bảo thu trong trường hợp biến đổi khí hậu làm hụt thu trong lĩnh vực thủy điện, khoáng sản; phấn đấu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách. Triển khai hướng dẫn tổ chức thực hiện các loại phí, lệ phí theo Thông tư số 250/2016/TT-BTC.

Tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng,... để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý nợ đọng thuế, đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, trốn thuế... bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN.

- UBND các huyện, thành phố quan tâm chỉ đạo công tác quản lý tài sản nhà nước, đất đai; liên doanh, liên kết bằng tài sản nhà nước và khai thác từ nguồn lực đất đai theo Nghị định 04/2016/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 52/2009/NĐ-CP hướng dẫn Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước với các sửa đổi, bổ sung về quản lý tài sản Nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập; xác định giá trị tài sản giao cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính và Thông tư số 23/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập đấu giá tài sản công và quyền sử dụng đất để bảo đảm thu ngân sách đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ quy định, tránh thất thoát, lãng phí tài sản công.

- Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị sử dụng ngân sách tổ chức thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, bảo đảm triệt để tiết kiệm, đúng chế độ, đúng quy định. Chủ động, tích cực huy động nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước vào địa bàn tỉnh, vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định theo Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 và Thông tư số 39/2016/TT-BTC ngày 01/03/2016 của Bộ Tài chính quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi NSNN qua Kho bạc nhà nước. Tích cực phối hợp với các ngành đơn đốc, hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ, thủ tục các công trình để thanh toán tạm ứng, hoàn ứng và đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2017.

Đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý tài chính, đặc biệt thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức và người dân; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các

chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ.

- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Hà Giang chủ trì, cùng các ngân hàng thương mại thực hiện tốt các giải pháp tiền tệ, tín dụng linh hoạt, hiệu quả trong huy động vốn, tăng trưởng tín dụng đi đôi kiểm soát chất lượng tín dụng. Tập trung tín dụng vào lĩnh vực ưu tiên như Nghị định 55/2015/NĐ-CP, Quyết định 68/2013/QĐ-TTg, Nghị quyết 209, 206, 35 của HĐND tỉnh, Kế hoạch số 78/KH-UBND. Đẩy mạnh thực hiện chương trình kết nối Ngân hàng - Khách hàng và Đề án tín dụng cho vay hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện tốt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và năm 2017 theo quy định của Luật Đầu tư công. Chủ trì, phối hợp cùng Sở Tài chính, Sở Xây dựng rà soát, thống nhất và tham mưu UBND tỉnh quyết định chuyển giao các dự án, công trình do các Ban quản lý đơn lẻ hoặc các đơn vị thuộc các sở, ngành của Tỉnh hiện nay đang quản lý, sang cho các Ban quản lý chuyên trách cấp tỉnh, huyện theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh (trừ các công trình cải tạo, sửa chữa nhỏ sử dụng ngân sách địa phương có tổng mức đầu tư dưới 3 tỷ đồng). UBND các huyện, thành phố tự rà soát các dự án tại các phòng, ban trực thuộc để giao cho Ban quản lý đầu tư xây dựng huyện quản lý theo đúng quy định (thời gian hoàn thành trước 30/3/2017). Hoàn thiện và đưa vào vận hành hệ thống phần mềm quản lý dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tập trung đẩy mạnh huy động các nguồn lực, nhất là nguồn lực ngoài NSNN cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, xây dựng cơ chế chính sách huy động vốn từ quỹ đất. Lựa chọn dự án trọng điểm để thu hút đầu tư theo hình thức hợp tác công - tư (PPP), xác định rõ phương án tài chính của từng hình thức đầu tư để lựa chọn hình thức đầu tư phù hợp với điều kiện thực tế và nguồn lực của địa phương. Hoàn tất thủ tục đầu tư và khởi công mới một số dự án trọng điểm, cấp thiết, như: Dự án tu bổ, tôn tạo, nâng cấp Nghĩa trang Vị Xuyên; Đường giao thông liên kết các vùng phát triển kinh tế xã hội phía đông tỉnh Hà Giang, giáp danh các tỉnh Tuyên Quang và Cao Bằng và các dự án kiên cố hóa trường, lớp học mầm non, tiểu học theo đề án của Bộ Giáo dục - Đào tạo; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành trung ương sớm đầu tư tuyến đường Quốc lộ 4C và Quốc lộ 34; Đường QL 2 Hà Giang nối với đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai; đẩy nhanh tiến độ thi công Quốc lộ 279 đoạn Việt Vinh - Nghĩa Đô và đường tránh thị trấn Yên Minh QL4C. Rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện các quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị nhằm tạo quỹ đất sạch để mời gọi, thu hút đầu tư.

- Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, biên mậu và các chính sách do tỉnh ban hành; triển khai Chương trình của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại NSNN, quản lý nợ công.

5. Tăng cường quản lý, bảo đảm phát triển mạnh thị trường hàng hóa, dịch vụ trong tỉnh và khuyến khích xuất khẩu hàng hóa

- Sở Công thương chủ trì, phối hợp với sở, ngành, các đơn vị, UBND các huyện, thành phố tăng cường quản lý, theo dõi diễn biến thị trường, đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa, không để xảy ra thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý, đặc biệt là các dịp lễ, Tết. Triển khai thực hiện quyết liệt và đồng bộ các biện pháp chống buôn lậu, vận chuyển, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu; sản xuất, kinh doanh hàng giả; hành vi vi phạm an toàn thực phẩm.

Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, nâng cao hiệu quả công tác quảng bá và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hóa nông sản chủ lực địa phương. Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, chương trình “đưa hàng Việt về nông thôn”. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút đầu tư từ các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng siêu thị đảm bảo văn minh thương mại và vệ sinh môi trường. Triển khai Đề án nâng cao chất lượng hoạt động chợ trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

Tập trung đẩy mạnh hoạt động xuất, nhập khẩu tại Cửa khẩu Quốc tế Thanh Thủy, các cặp cửa khẩu song phương. Tiếp cận các kênh thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế để dự báo và định hướng cho các hoạt động thương mại trên địa bàn. Tổ chức thực hiện tốt chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại biên giới năm 2017; Hội nghị xúc tiến thương mại biên giới năm 2017 kết hợp với tổ chức Hội chợ Thương mại biên giới Việt - Trung năm 2017 tại thành phố Hà Giang.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

- Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về lĩnh vực khoa học và công nghệ; triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch đột phá về ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất. Tổ chức nghiên cứu, tìm hiểu, hợp tác về các công nghệ mới trong chế biến nông lâm sản và bảo quản sau thu hoạch, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm. Triển khai thực hiện cơ chế đặt hàng, mua sản phẩm đầu ra của các đề tài khoa học, công nghệ có khả năng ứng dụng cao vào thực tiễn; tập trung xây dựng các sản phẩm đặc sản mang thương hiệu Hà Giang.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố hoàn thành điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và năm 2017; hoàn thành công tác cắm mốc ranh giới và đo đạc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các công ty lâm nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Nghị quyết số 30/NQ-QH và Chỉ thị số 1474/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Làm tốt công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để thu hút các dự án đầu tư.

Triển khai thực hiện Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học của tỉnh đến năm 2020 và định hướng đến 2030; đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020. Tập trung thực hiện các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc phát sinh các nguồn gây ô nhiễm môi trường.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống thiên tai, theo dõi sát diễn biến thời tiết, có biện pháp

chủ động khắc phục hậu quả thiên tai; tăng cường rà soát, kịp thời di dân ra khỏi vùng có nguy cơ cao về thiên tai.

7. Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì đẩy mạnh thực hiện hiệu quả về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Tiếp tục đưa các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số và giáo dục kỹ năng sống vào trường học.

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chú trọng đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu thị trường lao động cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo; phát triển đa dạng các hình thức dạy nghề cho lao động nông thôn; rà soát, kiểm tra đánh giá các cơ sở dạy nghề theo tiêu chí cụ thể; đề xuất giải pháp sắp xếp các cơ sở dạy nghề theo hướng xã hội hóa, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực tinh giai đoạn 2014-2020.

8. Tăng cường công tác y tế, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát triển văn hóa, hiện đại hóa hệ thống thông tin truyền thông; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân

- Sở Y tế chủ trì đẩy mạnh công tác y tế dự phòng, chủ động phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân; quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh thuốc Tân dược, khắc phục tình trạng bán thuốc Tân dược không có đơn thuốc chỉ định. Triển khai xây dựng đề án thí điểm sáp nhập các đơn vị y tế cấp huyện; Khuyến khích phát triển các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân chất lượng cao, nâng cao chất lượng hoạt động hội đồng y các cấp. Đẩy mạnh tuyên truyền, mở rộng các loại hình bảo hiểm y tế đảm bảo mọi người dân đều được tiếp cận với dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Nâng cao chất lượng các hoạt động truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, bà mẹ và trẻ em; xây dựng mô hình xã, phường, thị trấn, dòng họ không có người sinh con thứ 3 trở lên và ngăn ngừa hiệu quả việc tảo hôn và kết hôn cận huyết.

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; rà soát, bổ sung, hoàn thiện các chính sách giảm nghèo hướng tới chuyển dần sang hỗ trợ có điều kiện gắn với đối tượng, địa bàn và thời hạn thụ hưởng nhằm khuyến khích sự tích cực, chủ động của người nghèo. Nhân rộng các mô hình hỗ trợ sinh kế, hỗ trợ sản xuất, giảm nghèo bền vững có hiệu quả. Thực hiện tốt các chương trình, dự án để giải quyết việc làm cho người lao động. Đẩy mạnh việc đưa lao động đi làm việc ở các khu, cụm công nghiệp trong nước và xuất khẩu lao động.

Thực hiện tốt các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, chính sách đối với người có công, đối tượng xã hội, các chính sách hỗ trợ học sinh nghèo, khám chữa bệnh và bảo hiểm y tế cho người nghèo,... Chủ động nắm bắt tình hình thiếu đói giáp hạt, thiên tai để có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Đẩy mạnh các hoạt động từ thiện nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa. Tiếp tục triển khai các hoạt động của Dự án "tăng cường hệ thống trợ giúp xã hội Việt Nam".

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố thực hiện bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá, di tích lịch sử, di tích danh lam thắng cảnh đã được công nhận; quản lý chặt chẽ các lễ hội văn hóa, tín ngưỡng. Nâng cao chất lượng các làng văn hóa, gia đình văn hóa và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá". Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao từ cơ sở. Nâng cao vị trí, vai trò, trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của "Hội nghệ nhân dân gian" người có uy tín, già làng, trưởng dòng họ, trong công tác tuyên truyền, vận động, giữ gìn, phát triển phong tục tập quán tốt đẹp. Triển khai xây dựng cụm "Tượng đài" và dự án khu du lịch sinh thái, tâm linh xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, tập trung nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin tuyên truyền, báo chí, xuất bản; bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người dân theo quy định pháp luật; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin. Đẩy nhanh xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng mạng lưới thông tin, thực hiện phổ cập các dịch vụ bưu chính, viễn thông, internet. Triển khai mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp và xã hội. Triển khai quyết liệt chương trình hợp tác giữa UBND tỉnh với tập đoàn Viễn thông quân đội Viettel, VNPT và Ban cơ yếu Chính phủ.

9. Đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại tố cáo

- Sở Tư pháp chủ trì, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Hiến pháp, pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho người dân; Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Các sở, ngành, UBND các huyện/thành phố đẩy mạnh thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, văn bản chỉ đạo về công tác cải cách hành chính; thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; phần đầu 100% văn bản không mật trình UBND tỉnh sử dụng dưới dạng điện tử, 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử và trên 50% hoàn toàn dưới dạng điện tử, có ứng dụng chữ ký số; 30% dịch vụ công cung cấp trực tuyến mức độ 3; thí điểm dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Tiếp tục phân cấp và thực hiện cơ chế ủy quyền cho cấp huyện và cấp cơ sở, đặc biệt là các huyện, thành phố vùng động lực. Nhân rộng mô hình trung tâm giải quyết thủ tục hành chính công ở các huyện có điều kiện.

Nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức, viên chức và bổ nhiệm cán bộ; thực hiện nghiêm túc đề án vị trí việc làm, tinh giản biên chế. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và

hành chính công cấp tỉnh và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tăng cường công tác thanh tra công vụ, nhất là đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, đảm bảo 100% đơn thư khiếu nại, tố cáo được xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thanh tra nhà nước, thanh tra chuyên ngành, thanh tra công vụ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện nghiêm túc quy định về kê khai, kiểm tra, giám sát việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

10. Tăng cường củng cố quốc phòng, giữ vững chủ quyền quốc gia và đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế.

- Các lực lượng vũ trang, phối hợp chặt chẽ các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Nghị quyết của Tỉnh ủy về xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Tổ chức tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh; Đảm bảo công tác tuyển quân đạt về số lượng, nâng cao chất lượng. Tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ tại huyện Yên Minh, Bắc Quang, Xín Mần; diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã, phường, thị trấn; diễn tập 02 cụm tác chiến biên phòng; diễn tập ứng phó lụt bão và tìm kiếm cứu nạn, ứng phó cháy rừng - tìm kiếm cứu nạn.

Chủ động nắm chắc tình hình trên tuyến biên giới và nội địa, kịp thời phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc và công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, giải quyết các vụ án. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống cháy, nổ, đặc biệt trong dịp Tết nguyên đán.

- Sở Ngoại vụ chủ trì tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện Chiến lược tổng thể về hội nhập quốc tế tỉnh Hà Giang; chiến lược văn hóa đối ngoại giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn 2030; quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 272-QĐ/TW ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị; thành lập Ban chỉ đạo hội nhập quốc tế của tỉnh. Củng cố, tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức, địa phương nước ngoài mà tỉnh đã thiết lập quan hệ. Tiếp tục nâng cao hiệu quả các cơ chế hợp tác giữa các địa phương biên giới, các thỏa thuận hợp tác song phương giữa địa phương biên giới hai Bên. Đẩy mạnh hoạt động của Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị tỉnh Hà Giang nhằm kết nối, tranh thủ nguồn lực quốc tế.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức về pháp luật quốc tế và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 1063/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

(Có danh mục các nghị quyết chuyên đề, phương án, đề án, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ kèm theo Chương trình này)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

- Theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao tiến hành xây dựng kế hoạch của ngành, đơn vị để triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh. Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các nghị quyết chuyên đề, đề án, phương án, kế hoạch nhằm triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo gửi Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, đơn vị và UBND các huyện, thành phố thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; đánh giá tình hình thực hiện hàng tháng, quý, năm báo cáo UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ và Thường trực Tỉnh ủy và Thường trực UBND tỉnh.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức thành viên phối hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng vượt mọi khó khăn quyết tâm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 và các nội dung của UBND tỉnh tại Chương trình hành động này.

4. Sở Nội vụ (Ban Thi đua khen thưởng tỉnh) căn cứ kết quả thực hiện Chương trình hành động của các ngành, các cấp làm tiêu chí đánh giá thi đua năm 2017.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động đề xuất gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTr Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội khóa XIV tỉnh HG;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban Xây dựng Đảng Tỉnh ủy;
- Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- VPTU, VP ĐEBQH, HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Chuyên viên NC, TH VP UBND tỉnh;
- VNPTioffice;
- Lưu VT, TH. *nguyên*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn

**DANH MỤC NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ, CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, KẾ HOẠCH, PHƯƠNG ÁN
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2017**

(Kèm theo Chương trình hành động số: 12 /CTr-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh Hà Giang)

STT	Nội dung công việc	Thẩm quyền ban hành	Thời gian ban hành	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ					
1	Nghị quyết HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2018	HĐND tỉnh	Tháng 12/2017	Năm 2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở ngành; UBND các huyện, TP
2	Nghị quyết HĐND tỉnh phê chuẩn phương án phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2018	HĐND tỉnh	Tháng 12/2017	Năm 2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở ngành; UBND các huyện, TP
3	Nghị quyết HĐND thông qua phương án vay lại và phương án bố trí vốn đối ứng Dự án hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc tại tỉnh Hà Giang, do Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) tài trợ	HĐND tỉnh	Quý IV/2017	Năm 2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở ngành và đơn vị có liên quan
4	Nghị quyết HĐND thông qua phương án bố trí vốn đối ứng dự án phát triển đa mục tiêu cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số các xã nghèo thuộc huyện Xín Mần, Hà Giang, do quỹ Cô-ôét Á rập tài trợ	HĐND tỉnh	Quý IV/2017	Năm 2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở ngành và đơn vị có liên quan
5	Nghị quyết HĐND thông qua phương án bố trí vốn đối ứng Dự án phát triển nông thôn dựa trên kết quả, do JICA tài trợ	HĐND tỉnh	Quý IV/2017	Năm 2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở ngành và đơn vị có liên quan
6	Nghị quyết thông qua Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng động lực tỉnh Hà Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban ngành; UBND 05 huyện, TP vùng động lực
7	Nghị quyết Giao tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính năm 2018	HĐND tỉnh	Tháng 12/2017	Năm 2018	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, TP
8	Nghị quyết phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tỉnh Hà Giang năm 2018	HĐND tỉnh	Tháng 12/2017	Năm 2018	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp; UBND huyện, TP
9	Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết quy định về phí, lệ phí	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
10	Nghị quyết quy định phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố trên địa bàn tỉnh	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
11	Nghị quyết quy định phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan

STT	Nội dung công việc	Thẩm quyền ban hành	Thời gian ban hành	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp
12	Nghị quyết quy định phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
13	Nghị quyết quy định phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
14	Nghị quyết quy định phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
15	Nghị quyết quy định phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
16	Nghị quyết quy định phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
17	Nghị quyết quy định phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi.	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
18	Nghị quyết quy định phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
19	Nghị quyết quy định phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
20	Nghị quyết quy định lệ phí đăng kí cư trú	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
21	Nghị quyết quy định lệ phí cấp chứng minh nhân dân, căn cước công dân	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
22	Nghị quyết quy định lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
23	Nghị quyết quy định Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất	HĐND tỉnh	Tháng 06/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
24	Nghị quyết quy định lệ phí cấp giấy phép xây dựng	HĐND tỉnh	Tháng 06/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
25	Nghị quyết quy định phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng động sản	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
26	Nghị quyết quy định phí đăng ký giao dịch bảo đảm	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
27	Nghị quyết quy định lệ phí đăng kí kinh doanh	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
28	Nghị quyết phê chuẩn tổng quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2016	HĐND tỉnh	Quý IV/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan

STT	Nội dung công việc	Thẩm quyền ban hành	Thời gian ban hành	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp
29	Nghị quyết về việc bổ sung dự toán ngân sách địa phương năm 2017	HĐND tỉnh	Quý IV/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
30	Nghị quyết về dự toán thu chi ngân sách và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2018	HĐND tỉnh	Quý IV/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
31	Nghị quyết quy định trợ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy trên địa	HĐND tỉnh	Quý IV/2017	Từ năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan
32	Nghị quyết điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường giai đoạn 2015-2020 tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Hà Giang	HĐND tỉnh	Tháng 06/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở Xây dựng	Các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, TP
33	Nghị quyết về chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã theo mô hình hợp tác xã thôn Chang và hợp tác xã theo luật HTX năm 2012	HĐND tỉnh	Tháng 06/2017	Năm 2017	Sở NN&PTNT	Sở KH&ĐT, Tài chính, TN&MT, NHNN, Cục Thuế; LMHTX; UBND các huyện, TP
34	Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 209/2015/NQ - HĐND ngày 10/12/2016 của HĐND tỉnh Hà Giang	HĐND tỉnh	Tháng 06/2017	Năm 2017	Sở NN&PTNT	Sở KH&ĐT, Tài chính, KH&CN, Ngân hàng Nhà nước; UBND các huyện, TP
35	Nghị quyết thông qua Đề án qui tụ các hộ sống rải rác ở các sườn núi cao, vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới về sống tập trung tại các thôn bản gắn với NTM trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2017 - 2021	HĐND tỉnh	Tháng 06/2017	Năm 2017	Sở NN&PTNT	Sở KH&ĐT, Tài chính; UBND các huyện, TP
36	Nghị quyết thông qua quy hoạch phát triển cây ăn quả có múi tỉnh Hà Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	HĐND tỉnh	Quý II/2017	Năm 2017	Sở NN&PTNT	UBND các huyện Bắc Quang, Quang Bình, Vị
37	Nghị quyết thông qua quy hoạch phát triển nông nghiệp tỉnh Hà Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	HĐND tỉnh	Quý IV/2017	Năm 2018	Sở NN&PTNT	Sở: KH&ĐT, Tài chính, Tài nguyên & MT, Đơn vị tư vấn; UBND các huyện, TP
38	Nghị quyết thông qua quy hoạch bảo tồn và phát triển Khu bảo tồn thiên nhiên Chí Sán, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang	HĐND tỉnh	Quý IV/2017	Năm 2018	Sở NN&PTNT	Sở: KH&ĐT, Tài chính, ĐV tư vấn; UBND huyện Mèo Vạc
39	Nghị quyết thông qua kết quả rà soát, điều chỉnh Quy hoạch đất lâm nghiệp và 3 loại rừng tỉnh Hà Giang	HĐND tỉnh	Quý IV/2017	Năm 2018	Sở NN&PTNT	Sở: TN&MT, KH&ĐT, Tài chính; ĐV tư vấn, UBND các huyện, TP
40	Nghị quyết về việc ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển lâm nghiệp tỉnh Hà Giang giai đoạn 2016 - 2020	HĐND tỉnh	Quý IV/2017	Năm 2017	Sở NN&PTNT	Sở: KH&ĐT, Tài chính, Ngân hàng nhà nước, UBND các huyện, TP

STT	Nội dung công việc	Thẩm quyền ban hành	Thời gian ban hành	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp
41	Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung một số chương, điều của Nghị quyết số 05/NQ-HĐND13 ngày 21/01/1999 của HĐND tỉnh	HĐND tỉnh	Tháng 12/2017	Từ năm 2017	Sở VH-TTDL	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, TP
42	Nghị quyết Quy định lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam	HĐND tỉnh	Tháng 6/2017	Từ năm 2017	Sở LĐ - TBXH	Sở Tài chính; Sở Tư pháp
43	Nghị quyết phê duyệt Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp - Việc làm an toàn lao động, giai đoạn 2017 - 2020	HĐND tỉnh	Tháng 12/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở LĐ - TBXH	Sở Tài chính; Sở Tư pháp
44	Nghị quyết Quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Giang	HĐND tỉnh	Tháng 06/2017	Từ năm 2017	Sở GD&ĐT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, TP
45	Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 22/2011/NQ-HĐND, ngày 15/7/2011 của HĐND tỉnh Hà Giang về chính sách hỗ trợ học sinh bán trú, học sinh nghèo không thuộc đối tượng theo Quyết định số 2123/QĐ-TTg, ngày 22/11/2010 và Quyết định số 85/2010/QĐ-TTg, ngày 21/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Chính sách hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, người phục vụ học sinh bán trú tại các trường phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hà Giang	HĐND tỉnh	Tháng 06/2017	Từ năm 2017	Sở GD&ĐT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, TP
46	Nghị quyết điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020; kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối 2016-2020 tỉnh Hà Giang	HĐND tỉnh	Tháng 07/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở TN&MT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, TP
47	Nghị quyết thông qua Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất (Bổ sung) năm 2017 trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	HĐND tỉnh	Tháng 07/2017	Năm 2017	Sở TN&MT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, TP
48	Nghị quyết thông qua Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất Bổ sung năm 2017 và năm 2018 tỉnh Hà Giang.	HĐND tỉnh	Tháng 12/2017	Năm 2018	Sở TN&MT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, TP
49	Nghị quyết phê duyệt quy hoạch bảo vệ tài nguyên nước giai đoạn 2015-2020 tỉnh Hà Giang	HĐND tỉnh	Tháng 07/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở TN&MT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, TP
50	Nghị quyết chuyên đề của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện công tác Dân tộc và chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2020	UBND tỉnh	Quý 1/2017	Giai đoạn 2017-2020	Ban Dân tộc	UBND các huyện, TP
II	CHƯƠNG TRÌNH, QUY HOẠCH					
1	Chương trình phát động thi đua năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 01/2017	Năm 2017	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, TP
2	Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2020	UBND tỉnh	Tháng 06/2017	Năm 2017	Sở Công thương	Các sở, ngành liên quan, UBND huyện, TP
3	Chương trình công tác phòng, chống khủng bố tỉnh Hà Giang năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 01/2017	Năm 2017	Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan, UBND huyện, TP

STT	Nội dung công việc	Thẩm quyền ban hành	Thời gian ban hành	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp
4	Quy hoạch phát triển ngành Lao động - TBXH tỉnh Hà Giang đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	UBND tỉnh	Tháng 03/2017	Giai đoạn 2017 - 2025	Sở LĐ - TBXH	Sở KH và ĐT, các sở ngành có liên quan
5	Quy hoạch mạng lưới cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh đến 2025, có xét đến năm 2030	UBND tỉnh	Tháng 3/2017	Giai đoạn 2017-2025	Sở Công thương	UBND các huyện, TP
6	Quy hoạch mạng lưới chợ trung tâm thương mại, siêu thị đến 2025 định hướng 2030	UBND tỉnh	Tháng 10/2017	Giai đoạn 2017-2025	Sở Công thương	UBND các huyện, TP
7	Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2020, định hướng 2030	UBND tỉnh	Tháng 9/2017	Giai đoạn 2017-2020	UBND tỉnh, Sở VH TTDL	Các sở ngành liên quan; UBND các huyện, TP
8	Quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa đến năm 2030	UBND tỉnh	Tháng 9/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở VH TTDL	Các sở ngành liên quan; UBND các huyện, TP
9	Quy hoạch phát triển thể dục thể thao đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	UBND tỉnh	Tháng 12/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở VH TTDL	Các sở ngành liên quan; UBND các huyện, TP
III. ĐỀ ÁN.						
1	Đề án về chiến lược hội nhập quốc tế của tỉnh Hà Giang giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030	UBND tỉnh	Năm 2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở Ngoại vụ	Ban Đối ngoại TƯ; Bộ Ngoại giao; Các sở, ban, ngành, các huyện, TP
2	Đề án đổi mới công tác thi đua khen thưởng, giai đoạn 2016 - 2020	UBND tỉnh	Tháng 03/2017	2016-2020	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND huyện, TP
3	Đề án giao đất, giao rừng, cho thuê đất, thuê rừng tỉnh Hà Giang giai đoạn 2017-2020	UBND tỉnh	Quý I/2017	Năm 2017	Sở NN&PTNT	Sở TN&MT, KH&ĐT, Tài chính
4	Dự án xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù tỉnh Hà Giang đến năm 2030	UBND tỉnh	Tháng 6/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở VH TTDL	Các sở ngành liên quan; UBND các huyện, TP
5	Đề án sáp nhập Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội với Trung tâm Công tác xã hội trẻ em thành Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội tỉnh Hà Giang	UBND tỉnh	Tháng 8/2017	Tháng 10/2017	Sở Lao động - TBXH	Sở Giáo dục, Sở Tài chính, Nội vụ
6	Đề án triển khai mô hình bác sĩ gia đình tỉnh Hà Giang	UBND tỉnh	Quý II/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở Y tế	Bảo hiểm xã hội và UBND các huyện, TP
7	Đề án luân chuyển công chức, viên chức Lãnh đạo, Quản lý các đơn vị trực thuộc Sở Y tế Hà Giang	UBND tỉnh	Quý II/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở Y tế	Sở Nội vụ và UBND các huyện, TP
8	Đề án đề nghị Chính phủ Bổ sung trạm biến áp 220KV huyện Bắc Quang vào QH phát triển điện lực Quốc gia giai đoạn 2011-2020, có xét đến năm 2030	Chính phủ	Tháng 08/2017	Tháng 08/2017	Bộ Công thương	UBND tỉnh Hà Giang

STT	Nội dung công việc	Thẩm quyền ban hành	Thời gian ban hành	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp
9	Đề án đề nghị Chính phủ cho phép bán giao tài sản các công trình điện nông thôn tỉnh Hà Giang nằm trong Quyết định số 2081/QĐ-TTg, ngày 08/11/2013 sang cho công ty Điện lực Hà giang quản lý và vận hành	Chính phủ	Tháng 06/2017	Tháng 06/2017	Bộ Tài chính	UBND tỉnh Hà Giang
10	Đề án về thu Lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Hà Giang	HĐND tỉnh	Quý I/2017	Từ năm 2017	Sở Tư pháp	Sở Tài chính
11	Đề án ứng dụng CNTT trong đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	UBND tỉnh	Quý I/2017	Từ năm 2017	Sở Tư pháp	
12	Đề án về thu Phí cung cấp thông tin, phí đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	HĐND tỉnh	Quý I/2017	Từ năm 2017	Sở Tư pháp	Sở Tài chính
13	Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất tỉnh Hà Giang theo lộ trình chính phủ	UBND tỉnh	Năm 2017	Giai đoạn 2017-2018	Sở TT và TT	Đài PTTH tỉnh, Đài TTHH các huyện, TP
14	Đề án nâng cao thời lượng chương trình phát thanh Hà Giang từ 4 tiếng/ngày lên 16 tiếng/ngày.	UBND tỉnh	Tháng 10/2017	Từ năm 2018	Đài PT-TH tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị liên quan
IV KẾ HOẠCH						
1	Kế hoạch thi nâng ngạch công chức từ ngạch cán sự và tương đương lên ngạch Chuyên viên và tương đương tỉnh Hà Giang năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 08/2017	Năm 2017	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, TP
2	Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức sự nghiệp từ hạng IV lên hạng III tỉnh Hà Giang năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 10/2017	Năm 2017	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; các tổ chức Hội và UBND các huyện TP
3	Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược ngoại giao văn hóa giai đoạn 2015-2020	UBND tỉnh	Năm 2017	Giai đoạn 2015-2020	Sở Ngoại vụ	Sở KH và ĐT; các sở, ban, ngành liên quan
4	Kế hoạch Tổ chức chuỗi sự kiện giới thiệu địa phương với các đối tác nước ngoài do UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao tổ chức, gặp gỡ, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, các dự án, lĩnh vực kêu gọi đầu tư, viện trợ... với các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam, các DN, hiệp hội DN nước ngoài và một số tổ chức phi chính phủ nước ngoài	UBND tỉnh	Năm 2017	Từ năm 2017	Sở Ngoại vụ	Sở KHĐT; Sở Công thương; Các sở, ban, ngành; các huyện, TP liên quan
5	Kế hoạch cộng tác thi đua, khen thưởng năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 01/2017	Năm 2017	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND huyện, TP
6	Kế hoạch kiểm tra việc triển khai và tổ chức thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý CBCCVC trên địa bàn tỉnh gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan HCNN và đơn vị sự nghiệp công lập	UBND tỉnh	Quý I/2017	Năm 2017	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; các tổ chức Hội và UBND các huyện, TP
7	Kế hoạch phát triển thanh niên giai đoạn 2016-2020	UBND tỉnh	Quý I/2017	Năm 2017	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND huyện, TP

STT	Nội dung công việc	Thẩm quyền ban hành	Thời gian ban hành	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp
8	Kế hoạch tổng kết Đề án số 07-ĐA/TU	UBND tỉnh	Quý I/2017	Quý I/2017	Sở Nội vụ	Tỉnh đoàn thanh niên, UBND các huyện
9	Kế hoạch dân vận chính quyền năm 2017	UBND tỉnh	Quý I/2017	Năm 2017	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, TP
10	Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2017	UBND tỉnh	Quý I/2017	Năm 2017	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, TP
11	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2017	UBND tỉnh	Quý I/2017	Năm 2017	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, TP
12	Kế hoạch xử lý tài liệu lưu trữ tồn đọng giai đoạn 2	UBND tỉnh	Quý I/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở Nội vụ	Sở Tài chính, VP UBND tỉnh và các sở, huyện có liên quan
13	Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng trình độ chuyên môn và ngoại ngữ, tin học đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm đạt chuẩn theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	UBND tỉnh	Quý II/2017	Quý II/2017	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; các Tổ chức Hội và UBND các huyện TP
14	Kế hoạch tổng kết Dự án số 600 Phó Chủ tịch xã Bộ Nội vụ	UBND tỉnh	Quý II/2017	Năm 2017	Sở Nội vụ	Tỉnh đoàn thanh niên, UBND các huyện 30a
15	Kế hoạch cử tuyển năm học 2017-2018	UBND tỉnh	Tháng 07/2017	Giai đoạn 2017-2018	Sở Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, UBND các huyện, TP
16	Kế hoạch kiểm tra kết quả một năm việc triển khai và tổ chức thực hiện tình gián biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hà Giang theo Kế hoạch số 155/KEI-UBND ngày 05/7/2016 của UBND tỉnh	UBND tỉnh	Quý III/2017	Quý III/2017	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; các Tổ chức Hội và UBND các huyện TP
17	Kế hoạch triển khai Sơ kết một năm thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh	UBND tỉnh	Tháng 10/2017	Tháng 10/2017	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; các Tổ chức Hội và UBND các huyện TP
18	Kế hoạch điều tra xã hội học phục vụ xác định chỉ số CCHC năm 2017	UBND tỉnh	Quý IV/2017	Năm 2017	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, TP
19	Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Hà Giang năm 2018	UBND tỉnh	Quý IV/2017	Năm 2018	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, TP
20	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CCVC năm 2018	UBND tỉnh	Tháng 12/2017	Năm 2018	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, TP
21	Kế hoạch thực hiện Quy chế dân chủ năm 2018	UBND tỉnh	Tháng 12/2017	Năm 2018	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, TP
22	Kế hoạch phát triển gia trại chăn nuôi gia súc, gia cầm	UBND tỉnh	Tháng 02/2017	Năm 2017	Sở NN&PTNT	UBND các huyện, TP, Sở Tài chính

STT	Nội dung công việc	Thẩm quyền ban hành	Thời gian ban hành	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp
23	Kế hoạch bảo tồn ong nội địa phương (ong mật)	UBND tỉnh	Tháng 04/2017	Năm 2017	Sở NN&PTNT	UBND 4 huyện phía Bắc, Sở Tài chính, Sở KHCN, Cục Chăn nuôi, Viện Chăn nuôi
24	Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 01/2017	Năm 2017	Sở NN&PTNT	UBND các huyện, TP
25	Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 01/2017	Năm 2017	Sở NN&PTNT	UBND các huyện, TP
26	Kế hoạch nâng cao chất lượng quản lý, vận hành, bảo dưỡng các công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt sau đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 – 2020	UBND tỉnh	Quý I/2017	Năm 2017	Sở NN&PTNT	UBND các huyện, TP
27	Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ 2, năm 2018	UBND tỉnh	Tháng 8/2017	Năm 2017	Sở VH TTDL	Đài PTTH tỉnh, Sở TTTT, UBND các huyện, TP
28	Kế hoạch thực hiện Đề án Truyền thông về phát triển phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đến năm 2020, tầm nhìn 2030	UBND tỉnh	Tháng 3/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở VH TTDL	Các sở, ngành; UBND các huyện, TP
29	Kế hoạch khánh thành Cụm tượng đài Thanh niên xung phong mở đường Hạnh Phúc	UBND tỉnh	Tháng 2/2017	Tháng 3/2017	Sở VH TTDL	Công ty tư bổ di tích Trung ương, UBND huyện Mèo Vạc và một số đơn vị liên quan
30	Kế hoạch tổ chức Lễ hội hoa Tam giác mạch tỉnh Hà Giang lần thứ III gắn với Festival Khèn Mông năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 6/2017	Tháng 10/2017	Sở VH TTDL	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND 4 huyện vùng CNĐ Đồng Văn
31	Kế hoạch đào tạo nghề trình độ sơ cấp, dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 01/2017	Năm 2017	Sở LĐ- TBXH	UBND các huyện, thành phố
32	Kế hoạch đào tạo nghề cho HTX toàn thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020	UBND tỉnh	Tháng 01/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở LĐ- TBXH	UBND các huyện, thành phố
33	Kế hoạch giải quyết việc làm 2017 - 2020	UBND tỉnh	Tháng 05/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở LĐ- TBXH	UBND các huyện, thành phố
34	Kế hoạch thực hiện Đề án “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh	UBND tỉnh	Tháng 05/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở LĐ- TBXH	Các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể
35	Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2017-2020	UBND tỉnh	Tháng 03/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở LĐ- TBXH	Thành viên BCĐ GN-VL&DN; UBND các huyện, TP

STT	Nội dung công việc	Thẩm quyền ban hành	Thời gian ban hành	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp
36	Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia phát triển Ngành Dược giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 tại tỉnh Hà Giang	UBND tỉnh	Quý I/2017	Giai đoạn 2017-2020	Sở Y tế	Sở NN&PTNT và UBND các huyện, TP
37	Kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Hà Giang năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 7-8/2017	Năm 2017	Sở KH&CN	Sở KH và ĐT, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan
38	Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2016-2020	UBND tỉnh	Tháng 04/2016	Giai đoạn 2016-2020	Sở GD&ĐT	Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, TP
39	Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 02/2017	Năm 2017	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh
40	Kế hoạch sử dụng kinh phí Chương trình MTQG phòng chống tội phạm năm 2017	UBND tỉnh	Quý I/2017	Năm 2017	Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan
41	Kế hoạch tập huấn Luật phòng, chống khủng bố và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật phòng, chống khủng bố	UBND tỉnh	Tháng 01/2017	Quý II/2017	Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan
42	Kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ bí mật Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 02/2017	Năm 2017	Công an tỉnh	VP Tỉnh ủy, VP UBND tỉnh, Sở Tư pháp
43	Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện	UBND tỉnh	Năm 2017	Từ năm 2017	Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan
44	Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu	UBND tỉnh	Năm 2017	Từ năm 2017	Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan
45	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2013-2020" năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 02/2017	Năm 2017	Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan
46	Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng, hiệu quả bảo vệ ANTT của lực lượng Công an xã, giai đoạn 2014-2020" năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 02/2017	Năm 2017	Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan
47	Kế hoạch tổ chức "Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTT" 19/8 năm 2017 (theo Quyết định số 521/QĐ-TTg ngày 13/06/2005 của Thủ tướng Chính phủ)	UBND tỉnh	Tháng 06/2017	Tháng 08/2017	Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan
48	Kế hoạch thực hiện đề án Quy hoạch hoạch tổng thể hệ thống cơ sở PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2020, định hướng phát triển đến năm 2030	UBND tỉnh	Quý I/2017	Giai đoạn 2017-2020	Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan
49	Kế hoạch công tác quốc phòng địa phương năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 12/2016	Năm 2017	Bộ CHQS tỉnh	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Các sở, ngành liên quan

STT	Nội dung công việc	Thẩm quyền ban hành	Thời gian ban hành	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp
50	Kế hoạch Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 3	UBND tỉnh	Tháng 04/2017	Tháng 04/2017	Bộ CHQS tỉnh	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Các sở, ngành liên quan
51	Kế hoạch kiểm tra hội đồng giáo dục quốc phòng an ninh năm 2017	UBND tỉnh	Tháng 11/2017	Tháng 11/2017	Bộ CHQS tỉnh	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Các sở, ngành liên quan
52	Kế hoạch về một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững	UBND tỉnh	Quý II/2017	Giai đoạn 2016-2020	Ban Dân tộc	UBND các huyện, TP
53	Kế hoạch đầu tư thiết bị sản xuất chương trình truyền hình, đáp ứng yêu cầu số hóa truyền hình, góp phần thực hiện thành công lộ trình số hóa truyền dẫn, phát sóng của Chính phủ	UBND tỉnh	Tháng 07/2017	Năm 2018	Đài PT-TH tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị liên quan
54	Kế hoạch Thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, giai đoạn thứ ba (2017-2020)	UBND tỉnh	Năm 2017	Giai đoạn 2017-2020	Thanh tra tỉnh	Các đơn vị có liên quan
V PHƯƠNG ÁN						
1	Phương án quản lý thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2022	UBND tỉnh	Quý I/2017	Giai đoạn 2017-2022	Sở NN&PTNT	Sở Tài nguyên, Công thương, Hải quan, Công an, Biên phòng, UBND các huyện, TP